

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng 6 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai Phong trào thi đua
“Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sự cần thiết, tính cấp bách đối với sự phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn.

- Tổ chức phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, phấn đấu đến năm 2030 thực hiện đạt và vượt các mục tiêu Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW), góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; phương thức sống, làm việc của người dân.

- Phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các sáng kiến kinh nghiệm hay, sáng tạo Phong trào thi đua, tạo sự lan tỏa trong toàn xã. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt đến các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn Tỉnh với nội dung, hình thức phong phú.

- Các sở, ban, ngành, đơn vị, coi việc thực hiện Phong trào thi đua là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng, thường xuyên trong các phong trào thi đua song hành cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

II. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Thi đua nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động, điều hành từ “truyền thống” sang không gian số dựa trên dữ liệu số. Gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số với các nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành.

2. Thi đua phát triển hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”.

3. Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, phát triển Chính quyền số, đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số từ tỉnh đến địa phương; kết nối và vận hành thông suốt các cơ quan trong hệ thống chính trị, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số. Nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

4. Thi đua phát triển kinh tế số, phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khoa học công nghệ và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế.

5. Thi đua phát triển xã hội số. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Triển khai sâu rộng phong trào “bình dân học vụ số”, tăng cường bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số trong Nhân dân, chuẩn bị đồng bộ mọi nguồn lực để phát triển xã hội số.

6. Thi đua bảo đảm quốc phòng và an ninh, an toàn, an ninh mạng, chủ quyền quốc gia trên nền tảng số và không gian mạng.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ chế biến, công nghệ thực phẩm, nông nghiệp công nghệ cao và các lĩnh vực công nghệ chiến lược khác.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các sở, ngành, địa phương

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Kịp thời ban hành hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, ... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của sở, ngành, địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng, phát huy hiệu quả dữ liệu quốc gia, dữ liệu của sở, ngành, địa phương đảm bảo liên thông, tích hợp, chia sẻ. Phát triển mạnh mẽ ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn đối với ngành, lĩnh vực quan trọng.

- Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia.

- Thực hiện có kết quả việc tinh gọn bộ máy gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm nguyên tắc tiếp nhận hồ sơ phi địa giới hành chính; tích cực trong thực hiện tái cấu trúc quy trình để đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu.

b) Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội

- Tổ chức được các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến,

tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia.

- Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và Nhân dân; hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

c) Đối với các doanh nghiệp

- Xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt; văn hóa đổi mới mạnh mẽ. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

- Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hoá và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

d) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, internet và không gian mạng.

- Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm và khen thưởng sơ kết

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các sở, ngành, địa phương thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng tổng kết

- Hình thức khen thưởng
- + Huân chương Lao động;
- + Cờ Thi đua của Chính phủ;
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- + Cờ Thi đua của bộ, ban, ngành, tỉnh;
- + Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh;
- + Giấy khen.
- Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2025 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

1. Giai đoạn 1 (năm 2025 - 2027)

- Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện; yêu cầu 100% các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, địa phương triển khai, phát động Phong trào thi đua trong phạm vi lĩnh vực; đăng ký thực hiện Phong trào thi đua trong Quý II/2025.

- Cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, địa phương chủ động tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và triển khai sâu rộng phong trào để thực hiện các nội dung, kế hoạch; tổ chức sơ kết vào Quý IV/2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

2. Giai đoạn 2 (năm 2027 - 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1, Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tỉnh tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết và khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua.

2. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị căn cứ vào đặc điểm tình hình, yêu cầu nhiệm vụ tổ chức thực hiện Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả; tuyên truyền tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; triển khai sâu rộng Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, tránh lãng phí; xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến có nhiều cách làm mới, sáng tạo, có những sáng kiến, giải pháp ứng dụng chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ được giao; sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và tiến hành tổng kết phong trào thi đua vào năm 2030.

3. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Hằng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tỉnh tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số địa phương, đơn vị (*thời gian, địa điểm, nội dung, thành phần các đoàn sẽ có thông báo cụ thể*).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ theo Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2025, các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai, hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh... tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của mình theo Bộ tiêu chí đánh giá chuyển số theo ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị khi Trung ương ban hành Bộ chỉ số để làm một trong những nội dung xem xét, đánh giá khen thưởng.

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các đoàn thể vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số.

2. Đề nghị các doanh nghiệp chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan triển khai sửa đổi Bộ chỉ số Chuyển đổi số dành cho các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh, tham mưu xây dựng bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số cho cấp xã để phù hợp với Đề án sáp nhập và triển khai chính quyền địa phương

02 cấp; phổ biến Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cho doanh nghiệp do Bộ Khoa học và Công nghệ (*trước đây là Bộ Thông tin và Truyền thông*) đến các doanh nghiệp và đưa kết quả đánh giá chỉ số làm một trong những nội dung xem xét khi đánh giá, bình xét khen thưởng.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan truyền thông trong tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện phong trào thi đua.

5. Sở Nội vụ hướng dẫn khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua; chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tỉnh và Ủy ban nhân dân Tỉnh.

6. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các lĩnh vực, địa bàn cụ thể. Các cụm, khối thi đua bổ sung kết quả thực hiện phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hàng năm đối với đơn vị thành viên của cụm, khối thi đua.

7. Định kỳ hằng năm, các sở, ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các sở, ngành, địa phương phản ánh (qua Sở Nội vụ) phối hợp báo cáo, xin ý kiến Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (thay b/c);
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- Lãnh đạo UBND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Tỉnh và các tổ chức CT-XH Tỉnh;
- Các xã, phường thuộc Tỉnh;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- Công TTĐT Đồng Tháp;
- Lưu: VT, KGVX (VKhuong).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Trí Quang